

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Thực tập doanh nghiệp 2 - MH1104050

Mã lớp học phần: 25311MH110405002 Số tín chỉ: 4

Giảng viên giảng dạy: Vũ Văn Hảo - (04153)

Ngày thi: _____ Giờ thi: _____ Phòng thi: _____

Giám thị 1: _____ Ký tên: _____

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2410100046	Võ Hoàng Bảo	29/11/2006			7,0	Bảy phẩy không	C26QT2	
2	2410100042	Trần Thị Mỹ Diệu	07/01/2006			8,0	Tám phẩy không	C26QT2	
3	2410150052	Lê Minh Đức	21/11/2006			8,0	Tám phẩy không	C26QT2	
4	2410100045	Trần Thị Hồng Gấm	01/01/2006			7,5	Bảy phẩy năm	C26QT2	
5	2410100036	Đặng Trung Hiếu	22/12/2006			8,5	Tám phẩy năm	C26QT2	
6	2410100041	Tạ Nhật Huy	11/12/2005			7,5	Bảy phẩy năm	C26QT2	
7	2410100038	Chung Lê Quốc Hy	24/01/2006			7,5	Bảy phẩy năm	C26QT2	
8	2410100048	Trần Thị Hà Ny	13/12/2006			7,5	Bảy phẩy năm	C26QT2	
9	2410100033	Nguyễn Thị Hồng Phúc	21/03/2006			7,5	Bảy phẩy năm	C26QT2	
10	2410100044	Nguyễn Thị Minh Thơ	18/05/2006			7,0	Bảy phẩy không	C26QT2	
11	2310100050	Quách Nguyễn Bảo Trân	18/08/2004			8,5	Tám phẩy năm	C25QT2	
12	2310100063	Đào Văn Trung	29/06/2005			8,0	Tám phẩy không	C25QT2	

Lưu ý: sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.

Tổng số sinh viên dự thi : 12 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: _____ / _____ .

Số sinh viên đạt/không đạt: _____ / _____

Tỷ lệ đạt: _____ , _____ %

Ngày 4 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

Trần Thị Hoa

Ngày 10 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

Vũ Văn Hảo